TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2025/HS-ST
Ngày 20 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Cao Tiến
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Tống Xuân Quyết
2. Bà Phan Thị Bích

- *Thư ký phiên toà*: Bà Ma Thị Thu Hoài - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông Nhữ Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, đối với vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Trần H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/12/2007, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Triệu Việt C, sinh năm 1972; con bà Triệu Thị T, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Triệu Thị T, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Ph - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hứa Văn H1, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

2. Anh Triệu Văn M, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 11/10/2024, tại đoạn đường Km38 Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, Tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Triệu Trần H, sinh ngày 08/12/2007, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

Quá trình điều tra H khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 11/10/2024, H đang làm nhân viên xếp bi tại quán bi-a "X-Billiard", thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H thì Hứa Văn H1, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Hàm Yên nhắn tin cho H *"để anh túi cỏ đừng nói ai biết nhé"* ý hỏi mua ma tuý cần sa với số tiền 500.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, H đi ra ngoài cửa quán bi-a để tìm mua ma tuý thì gặp Nguyễn Thế T, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Hàm Yên. Do trước đó H nghe một số bạn bè nói T có ma tuý cần sa bán nên H lại gần hỏi T: *"anh có cần không? Để em năm trăm?",* T đồng ý và bảo H theo về nhà để lấy ma tuý. T và H mỗi người điều khiển một xe mô tô đi đến nhà T, đến nơi T bảo H đứng đợi ở ngoài đường sau đó một mình vào nhà lấy 02 túi nilon màu trắng có mép viền màu đỏ, trong cả 02 túi đều có ma tuý loại cần sa rồi đưa cho H. H cầm 02 gói ma tuý, đưa cho T số tiền 500.000 đồng rồi đem số ma tuý cần sa vừa mua được trở lại quán bi-a lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể, số còn lại H gói lại như cũ cất giấu trong người. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến Km38 Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H để bán ma tuý cho H1 như đã hẹn. Khi H chuẩn bị đưa ma tuý cho H1 thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, thu giữ tang vật (tại thời điểm phạm tội H được 16 tuổi 10 tháng 03 ngày).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Triệu Trần H, ngày 12/10/2024 kết quả: H (+) dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 7271/KL-KTHS ngày 15/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Thực vật màu xanh bên trong 02 túi nilon màu trắng đều có mép viền màu đỏ đều là cần sa, khối lượng 1,837g (một phảy tám ba bảy gam).

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSHY ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Triệu Trần H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Trần H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101

Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Trần H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm (09) tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "Công an thành phố Hà Nội - Đơn vị Phòng kỹ thuật hình sự; Tên đối tượng: Triệu Trần H, sinh năm 2007; HKTT: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Ngày niêm phong 12/10/2024", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAS màu đen, dung lượng 256GB; trả lại cho Hứa Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, dung lượng 16GB; trả lại cho Triệu Văn M 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người chưa thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Trần H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về mức án cũng như các vấn đề khác; bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày

11/10/2024, tại đoạn đường Km38 Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc tổ dân phố Tân Bình, thị trấn T, huyện H, Tổ công tác Công an huyện H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Triệu Trần H, sinh ngày 08/12/2007, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, đua đòi nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại cần sa, khối lượng 1,837g mục đích để bán kiếm lời. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[6] Đối với quan điểm bào chữa đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAS màu đen, dung lượng 256GB thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, dung lượng 16GB thu giữ của Hứa Văn H1; 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, xe của Triệu Văn M (anh trai của bị cáo H). Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "Công an thành phố Hà Nội - Đơn vị Phòng kỹ thuật hình sự ; Tên đối tượng: Triệu Trần H, sinh năm 2007 ;HKTT: Tổ

dân phố T, thị trấn T, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Ngày niêm phong 12/10/2024", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội; xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, người đủ từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm^3 trở lên, điều khiển xe không gắn biển số, điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma tuý của bị cáo. Ngày 20/11/2024, Công an huyện Hàm Yên đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[10] Về nguồn gốc chất ma tuý, bị cáo khai nhận mua của Nguyễn Thế T, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Tuy nhiên ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thế T.

[11] Đối với Hứa Văn H1, quá trình điều tra xác định có hành vi hỏi mua ma túy của bị cáo, tuy nhiên H1 chưa thực hiện việc chuyển tiền, chưa nhận ma túy từ bị cáo, do vậy không đủ căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Trần H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Trần H 01(một) năm 09 (*chín*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (12/10/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "Công an thành phố Hà Nội - Đơn vị Phòng kỹ thuật hình sự; Tên đối tượng: Triệu Trần H, sinh năm 2007;HKTT: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Ngày niêm phong 12/10/2024", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

Trả lại cho bị cáo Triệu Trần H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAS màu đen, dung lượng 256GB; trả lại cho anh Hứa Văn H1, sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu vàng, dung lượng 16GB; trả lại cho anh Triệu Văn M, sinh năm 1996, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh đen bạc, không gắn biển kiểm soát.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/02/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký)*

Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
Hoàng Văn Bốn - Nguyễn Hà Linh	**Hoàng Cao Tiến**